

CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT VÀ ĐỒ GỖ MỘC LÂM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT VÀ ĐỒ GỖ MỘC LÂM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MOC LAM FURNITURE AND JOINERY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108426467

3. Ngày thành lập: 07/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3 tòa nhà VNT, số 19 đường Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 37830101

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	1622
3.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
4.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: ☐ Cung cấp suất ăn theo hợp đồng, ví dụ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không, xí nghiệp vận tải hành khách đường sắt...; ☐ Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp.	5629
5.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
7.	Trồng cây cao su	0125

8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển	4390
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm khác chưa được phân vào đâu	4669
10.	Bán buôn tổng hợp	4690
11.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
12.	Xử lý hạt giống để nhân giống (không hoạt động tại trụ sở)	0164
13.	Chế biến và bảo quản rau quả (không hoạt động tại trụ sở)	1030
14.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
15.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
17.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
18.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
22.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ hóa lỏng khí để vận chuyển, kinh doanh đường hàng không)	5229

24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
25.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
26.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
27.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn các loại máy móc cơ khí phục vụ ngành gỗ, máy móc thiết bị ngành điện và khí nén	4659
29.	Bốc xếp hàng hóa	5224
30.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
31.	Xây dựng nhà ở	4101
32.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
33.	Bán buôn thực phẩm	4632
34.	Bán buôn đồ uống	4633
35.	Chăn nuôi gia cầm	0146
36.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
37.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
38.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: ☐ Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; ☐ Bán lẻ đèn và bộ đèn; ☐ Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt, gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; ☐ Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; ☐ Bán lẻ thiết bị gia dụng; ☐ Bán lẻ nhạc cụ; ☐ Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt... không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng; ☐ Bán lẻ thiết bị và hàng gia dụng khác chưa được phân vào đâu.	4759(Chính)
41.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
42.	Trồng cây hàng năm khác	0119
43.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

44.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
45.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
46.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
47.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự Chi tiết: Sửa chữa, làm mới, đánh bóng giường, tủ, bàn, ghế, kể cả đồ dùng văn phòng.	9524
48.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1080
49.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (không cưa, xẻ, bào và bảo quản gỗ tại trụ sở chính)	1610
50.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	1621
51.	Trồng cây ăn quả	0121
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa.	4610
54.	Dịch vụ đóng gói	8292

6. Vốn điều lệ: 15.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ VĨNH CUÔNG	số 10 ngách 264/32, đường Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	3,330	012087440	
			Tổng số	50.000	500.000.000	3,330		

2	ĐOÀN MAI TUYÊN	297/9 đường Bắc Hải, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	10,000	024506750	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	10,000		
3	NGUYỄN THỊ HUỆ	Tổ 28, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.300.0 00	13.000.000.000	86,670	0271840000 50	
			Tổng số	1.300.0 00	13.000.000.000	86,670		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HUỆ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/08/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 027184000050

Ngày cấp: 17/03/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 28, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 28, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội